

KẾ HOẠCH
Thực hiện Đề án phòng, chống sạt lở bờ sông đến năm 2030
trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Để triển khai thực hiện Quyết định 957/QĐ-TTg ngày 06/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án phòng, chống sạt lở bờ sông đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, cụ thể như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG TÌNH HÌNH SẠT LỞ BỜ SÔNG

1. Đặc điểm điều kiện tự nhiên

Tuyên Quang là tỉnh miền núi phía Bắc nằm ở trung tâm lưu vực sông Lô, sông Gâm có tổng diện tích tự nhiên là 586.790 ha, trong đó có 70% diện tích là đồi núi, phần còn lại là các thung lũng nhỏ hẹp và những bãi bồi ven sông suối tạo thành các dải ruộng bậc thang theo cả hai chiều. Tuyên Quang có địa hình tương đối phức tạp, bị chia cắt mạnh bởi núi cao và sông suối và được chia làm 2 khu vực rõ rệt: Phía Bắc tỉnh bao gồm huyện Na Hang, huyện Lâm Bình, phần phía Bắc huyện Chiêm Hóa và Hàm Yên; phía Nam tỉnh có địa hình thấp dần, ít bị chia cắt hơn, có nhiều đồi núi thấp, thung lũng chạy dọc theo các sông thuộc các huyện Yên Sơn, Sơn Dương, thành phố Tuyên Quang, phía Nam các huyện Chiêm Hóa, Hàm Yên. Mật độ sông suối cao (khoảng 0,9 km/km²), chế độ thủy văn trên địa bàn tỉnh chia làm hai mùa rõ rệt, phù hợp với hai mùa của khí hậu. Mùa lũ tập trung tới 80% tổng lượng nước trong năm và thường gây ra ngập lụt ở một số vùng trũng, thấp. Trên địa bàn tỉnh có 03 con sông lớn chảy qua là sông Lô, sông Gâm và sông Phó Đáy.

2. Hiện trạng sạt lở bờ sông

Hiện nay, tình trạng sạt lở bờ sông trên địa bàn tỉnh diễn biến ngày càng phức tạp và có mức độ gia tăng cả về phạm vi và mức độ sạt lở, uy hiếp trực tiếp đến tính mạng, tài sản của nhân dân. Đặc biệt, hiện tượng sạt lở bờ sông hàng năm đã làm mất đất sản xuất của người dân với diện tích rất lớn tập trung chủ yếu dọc bờ sông Lô trên địa bàn huyện Hàm Yên, Yên Sơn, Sơn Dương, thành phố Tuyên Quang và dọc bờ sông Gâm trên địa bàn huyện Na Hang, Chiêm Hóa.

(Chi tiết có biểu số 01 kèm theo)

3. Nguyên nhân

Hiện tượng sạt lở bờ sông ngày càng gia tăng do nhiều nguyên nhân tác động như: Sự biến đổi khí hậu có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường gây ra các đợt mưa lũ lớn và mưa trái mùa làm mực nước trên sông thay đổi; khai thác cát sỏi trái phép làm lòng sông hạ thấp dần tới thay đổi chế độ dòng chảy; các tàu,

thuyền tải trọng lớn di chuyển theo luồng sạt lở bờ sông tạo ra sóng, kết cấu địa chất bờ sông là đất pha cát bờ rời đã làm xói lở bờ sông; ngoài ra còn có thêm tác động của việc điều tiết dòng chảy trong việc xả lũ và tích nước của hệ thống các công trình thủy điện phía thượng nguồn gây ra.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Chủ động quản lý, phòng, chống sạt lở bờ sông, nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương và các cá nhân có liên quan trong việc ứng phó, khắc phục hậu quả do sạt lở bờ sông nhằm góp phần giảm thiểu thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Công tác phòng, chống và khắc phục tình trạng sạt lở bờ sông phải được thực hiện chủ động và thường xuyên nhằm giảm thiểu thấp nhất thiệt hại về người và tài sản do sạt lở bờ sông gây ra.

- Nâng cao năng lực của các cấp, các ngành trong việc xử lý tình huống, sự cố, chỉ huy, điều hành tại chỗ để ứng phó với sạt lở bờ sông đảm bảo an toàn, đạt hiệu quả cao.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, cảnh báo, hướng dẫn các biện pháp, phòng tránh, ứng phó với sạt lở bờ sông đến cộng đồng khu dân cư.

- Nâng cao nhận thức cộng đồng để phát huy ý thức tự giác, chủ động phòng, chống sạt lở bờ sông của người dân.

II. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của tổ chức, cá nhân về phòng, chống sạt lở bờ sông nhằm giảm nguy cơ sạt lở, các thiệt hại về người và tài sản do sạt lở bờ sông gây ra.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu liên quan đến sạt lở bờ sông.

- Tăng cường quản lý chặt chẽ các hoạt động ven sông ảnh hưởng đến sạt lở bờ sông như khai thác cát sỏi, xây dựng công trình, nhà cửa, hoạt động giao thông thủy.

- Xây dựng công trình tại các khu vực trọng điểm để phòng, chống sạt lở bờ sông, bảo vệ an toàn tính mạng, tài sản của nhân dân và công trình hạ tầng thiết yếu.

2. Giải pháp thực hiện

2.1. Giải pháp cấp bách

- Tổ chức cấm biển cảnh báo tại những khu vực bị sạt lở và có nguy cơ cao xảy ra sạt lở.

- Kiểm soát chặt chẽ hoạt động khai thác cát, sỏi trên sông, ngăn chặn triệt để tình trạng khai thác cát sỏi trái phép.

- Tổ chức di dời khẩn cấp các hộ dân ra khỏi khu vực bờ sông bị sạt lở, bố trí tái định cư theo các hình thức tái định cư xen ghép hoặc xây dựng khu tái định cư tập trung phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương.

- Xây dựng các công trình khắc phục sự cố sạt lở cấp bách ảnh hưởng trực tiếp đến an toàn dân cư, cơ sở hạ tầng quan trọng ven sông.

- Kiểm soát, quản lý chặt chẽ việc xây dựng, nâng cấp nhà ở, công trình ven sông tránh bị ảnh hưởng do sạt lở và làm gia tăng nguy cơ sạt lở.

2.2. Giải pháp lâu dài

a) Giải pháp phi công trình:

- Tiếp tục thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nâng cao nhận thức của người dân, cơ quan, tổ chức về phòng chống sạt lở bờ sông.

- Thường xuyên theo dõi tình hình sạt lở, cảnh báo và thông tin tuyên truyền để người dân biết để chủ động phòng tránh.

- Rà soát, bổ sung hoàn thiện quy định pháp luật để tăng cường quản lý các hoạt động tại khu vực bờ sông, nhất là quản lý khai thác cát sỏi, xây dựng công trình, nhà cửa ven sông và xử lý sạt lở bờ sông để chủ động phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sạt lở, bảo đảm an toàn tính mạng, hạn chế thiệt hại tài sản của Nhân dân và nhà nước.

- Điều tra cơ bản về sạt lở, dân cư và công trình hạ tầng ven sông, trên cơ sở đó xây dựng cơ sở dữ liệu về sạt lở, dân cư và công trình phòng, chống sạt lở, trong đó, ưu tiên thực hiện tại những khu vực đang có diễn biến sạt lở và có nguy cơ cao xảy ra sạt lở bờ sông.

- Hàng năm thực hiện xây dựng, rà soát phương án ứng phó với diễn biến sạt lở bờ sông cụ thể cho từng khu vực đang sạt lở hoặc có nguy cơ xảy ra sạt lở đảm bảo đúng phương châm “bốn tại chỗ” và yêu cầu “ba sẵn sàng”.

- Tăng cường kiểm soát chặt chẽ hoạt động khai thác cát, sỏi trên sông, ngăn chặn triệt để tình trạng khai thác cát sỏi trái phép; quản lý chặt chẽ việc xây dựng nhà ở, các công trình ven sông tránh bị ảnh hưởng do sạt lở và làm tăng nguy cơ sạt lở.

- Vận động và hỗ trợ các hộ dân trong khu vực sạt lở nguy hiểm di dời nhà cửa, cơ sở sản xuất đến nơi an toàn.

- Quản lý, kiểm soát các hoạt động của phương tiện giao thông đường thủy, đường bộ trên các tuyến đê nhằm giảm thiểu tác động gây xói, lở bờ sông.

- Sẵn sàng chuẩn bị phương tiện, lực lượng, vật tư tại chỗ để ứng phó và khắc phục với các tình huống sạt lở bờ sông nguy hiểm gây nguy cơ mất an toàn khu dân cư, đê điều.

b) Giải pháp công trình:

- Xây dựng công trình kè chống sạt lở bờ sông, chỉnh trị lòng sông để bảo vệ các công trình hạ tầng, khu dân cư, đất sản xuất của người dân.

- Xây dựng các công trình cảnh báo, theo dõi diễn biến sạt lở bờ sông.

- Quy hoạch sắp xếp lại dân cư, chủ động di dời các hộ dân tại khu vực có nguy cơ sạt lở, trước hết là tại các khu vực có nguy cơ sạt lở cao.

- Đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình bảo vệ bờ sông trên địa bàn tỉnh đã có quyết định đầu tư.

(Chi tiết có biểu số 01 kèm theo)

3. Nguồn vốn thực hiện: Vốn Ngân sách Trung ương hỗ trợ, ngân sách địa phương, Quỹ phòng chống thiên tai tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này, đánh giá kết quả thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban chỉ đạo Phòng chống thiên tai Trung ương và các Bộ, ban, ngành theo quy định.

- Phối hợp với các Sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức điều tra cơ bản, xây dựng cơ sở dữ liệu về hiện trạng dân cư, sạt lở, công trình phòng, chống sạt lở và công trình hạ tầng ven sông nhất là tại các khu vực đang sạt lở, có nguy cơ cao sạt lở.

- Cập nhật, theo dõi diễn biến khí hậu, thủy văn để cảnh báo tới các địa phương có nguy cơ sạt lở bờ sông nhằm hạn chế các thiệt hại do mưa lũ, sạt lở bờ sông gây ra.

- Sắp xếp các công trình, dự án ưu tiên theo mức độ sạt lở, xây dựng kế hoạch đầu tư hệ thống công trình phòng, chống sạt lở bờ sông đề xuất vào kế hoạch đầu tư công trung hạn, hàng năm, đồng thời lồng ghép vào các chương trình, dự án khác.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện công tác tuyên truyền các biện pháp, phòng tránh, ứng phó với sạt lở bờ sông; diễn tập các phương án ứng phó với tình huống sạt lở bờ sông gây nguy cơ mất an toàn khu dân cư, đề điều.

2. Sở Thông tin và Truyền thông: Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng chương trình tuyên truyền hướng dẫn người dân các biện pháp phòng tránh, ứng phó với sạt lở bờ sông nhằm giảm thiểu thấp nhất thiệt hại về người và tài sản do sạt lở bờ sông gây ra.

3. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh: Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch diễn tập ứng phó với các tình huống sạt lở bờ sông gây nguy cơ mất an toàn khu dân cư, đề điều trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Tài chính: Chủ trì phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan liên quan bố trí nguồn kinh phí theo khả năng cân đối ngân sách được phân cấp để kịp thời hỗ trợ, khắc phục khẩn cấp sự cố sạt lở, di dời dân khẩn cấp ra khỏi vùng sạt lở nguy hiểm theo quy định của pháp luật.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan liên quan cân đối bố trí vốn đầu tư trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm để thực hiện các công trình, dự án phòng chống sạt lở bờ sông, di dời dân cư ra khỏi khu vực sạt lở nguy hiểm theo quy định hiện hành của nhà nước.

6. Sở Xây dựng: Chỉ đạo, hướng dẫn quản lý chặt chẽ công tác quy hoạch xây dựng đô thị, nông thôn để chủ động phòng, chống và giảm thiểu các nguy cơ thiệt hại do sạt lở bờ sông.

7. Sở Giao thông vận tải: Thực hiện rà soát xây dựng kế hoạch nạo vét, điều chỉnh luồng tuyến giao thông đường thủy, hạn chế tối đa các tác động xấu đến khu vực sạt lở bờ sông, tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật đối với phương tiện vận tải thủy.

8. Sở Tài nguyên và Môi trường: Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện thành phố và các cơ quan liên quan thực hiện kiểm soát các hoạt động khai thác cát sỏi lòng sông, ngăn chặn việc khai thác cát sỏi trái phép, nhất là tại các khu vực đã được cảnh báo có nguy cơ sạt lở; quản lý chặt chẽ vùng đất ven sông, không để xây dựng nhà ở, công trình ven sông làm tăng nguy cơ sạt lở bờ sông.

9. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức điều tra cơ bản, xây dựng cơ sở dữ liệu về hiện trạng dân cư, sạt lở, công trình phòng, chống sạt lở và công trình hạ tầng ven sông, nhất là tại các khu vực đang sạt lở, có nguy cơ cao sạt lở.

- Thực hiện kiểm tra các khu vực sạt lở bờ sông, cắm biển báo, khoanh vùng khu vực sạt lở, không cho người và phương tiện vào khu vực sạt lở nguy hiểm, bố trí lực lượng thường xuyên theo dõi diễn biến sạt lở, thông báo chính quyền địa phương, người dân để chủ động phòng tránh khi có sự cố sạt lở bờ sông xảy ra

- Xây dựng, rà soát các phương án ứng phó với diễn biến sạt lở bờ sông cụ thể cho từng khu vực đang sạt lở hoặc có nguy cơ xảy ra sạt lở đảm bảo đúng phương châm “bốn tại chỗ” và yêu cầu “ba sẵn sàng”.

- Tổ chức tuyên truyền vận động, hỗ trợ người dân di dời ra khỏi vực nguy hiểm đến nơi ở an toàn, thực hiện rà soát lập kế hoạch di dời hộ dân cư ra khỏi vùng sạt lở.

- Thường xuyên kiểm tra, phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp xây dựng nhà ở, công trình ven sông trong hành lang bảo vệ bờ sông, các hoạt động có nguy cơ gây ra sạt lở bờ sông.

- Chỉ đạo các phòng chuyên môn, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các lực lượng chức năng kiểm tra, xử lý các trường hợp khai thác cát, sỏi trái phép trên địa bàn.

10. Các sở, ngành liên quan: Theo chức năng quản lý nhà nước và nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo, triển khai phòng, chống sạt lở đối với lĩnh vực quản lý để giảm thiểu tác động gây sạt lở bờ sông.

(Chi tiết có biểu số 02 kèm theo)

Yêu cầu các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp được giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện có hiệu quả nội dung Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc vượt thẩm quyền giải quyết, yêu cầu các cơ quan, đơn vị phải kịp thời tổng hợp và gửi ý kiến bằng văn bản về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các sở: Nông nghiệp và PTNT, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Thông tin và truyền thông, Giao thông vận tải, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Báo Tuyên Quang, Đài PTTH tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Chuyên viên: TL, NLN, TC;
- Lưu VT (TL).

(báo cáo)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thế Giang

